

**BẢN ĐẶC TẢ MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ CUỐI HKII MÔN TOÁN -LỚP 6**

**NHÓM 4: THỜI BÌNH**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chương 5: Phân số	-Tính chất cơ bản của phân số. - So sánh phân số.	<b>Nhận biết:</b> – Nhận biết được số đối của một phân số.	1 (TN1)			
			<b>Thông hiểu:</b> – So sánh được hai phân số cho trước.		1 (TN2)		
		-Các phép tính với phân số	<b>Vận dụng:</b> – Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với phân số.			3 (TL1a, b,c)	1 (TL6)
2	Chương 6: Số thập phân	Số thập phân và các phép tính với số thập phân. Tỉ số và tỉ số phần trăm	<b>Nhận biết:</b> – Nhận biết được số thập phân âm, số đối của một số thập phân.	1 (TN3)			
			<b>Thông hiểu:</b>		2 (TN4,5)		

			– So sánh được hai số thập phân cho trước.		)		
			<b>Vận dụng:</b> – Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia với số thập phân.			1 (TN6) 3 (TL2a, b, c)	
3	<b>Chương 7:</b> <b>Tính đối xứng của hình phẳng trong thế giới tự nhiên</b>	-Hình có trục đối xứng	<b>Nhận biết:</b> – Nhận biết được những hình phẳng trong tự nhiên có trục đối xứng (khi quan sát trên hình ảnh 2 chiều).	1 (TN7) 1 (TL 3)			
4	<b>Chương 8:</b> <b>Các hình hình học cơ bản</b>	-Điểm, đường thẳng, tia.	<b>Nhận biết:</b> – Nhận biết được những quan hệ cơ bản giữa điểm, đường thẳng: điểm thuộc đường thẳng, điểm không thuộc đường thẳng; tiên đề về đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt. – Nhận biết được khái niệm ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng. – Nhận biết được khái niệm điểm nằm giữa	4 (TN 8,9,10,11)			

			hai điểm.				
		-Đoạn thẳng, độ dài đoạn thẳng.	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>– Nhận biết được khái niệm đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng, độ dài đoạn thẳng.</p>	2 (TN 12,13)			
		-Góc. Các góc đặc biệt. Số đo góc	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>– Nhận biết được các góc đặc biệt (góc vuông, góc nhọn, góc tù, góc bẹt).</p>	2 (TN 14,15)			
5	<b>Chương 9: Một số yếu tố xác suất</b>	Làm quen với một số mô hình xác suất đơn giản. Làm quen với việc mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một	<p><b>Nhận biết:</b></p>				
			<p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>– Làm quen với việc mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản.</p>		2 (TL5a, b)		

		số mô hình xác					
		suất đơn giản Mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản	<b>Vận dụng:</b> – Sử dụng được phân số để mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần thông qua kiểm đếm số lần lặp lại của khả năng đó trong một số mô hình xác suất đơn giản.			1 (TN16)	